UBND TỈNH LONG AN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NĂM 2024_ĐỢT 2
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-CĐYT ngày 01/10/2024 của Trường Cao đẳng Y tế Long An)

Ngành: Hộ sinh; mã ngành: 6720303

STT	MAHS	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GT	ĐTƯT	KV	ĐIỂM			ĐIỂM ƯT	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
									Môn 1	Môn 2	Môn 3			
1	2HS008	Nguyễn Thị	Duyên	30/08/2003	Long An	Nữ		2	6.70	7.70	7.40	0.25	22.05	
2	2HS007	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hân	07/02/2006	Long An	Nữ		2	8.40	8.20	8.10	0.25	24.95	
3	2HS003	Phan Trúc	Ngân	12/01/2006	Long An	Nữ		2NT	8.80	8.70	8.60	0.50	26.60	
4	2HS004	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	24/10/2006	Long An	Nữ		2NT	7.70	7.10	8.90	0.50	24.20	
5	1HS002	Trịnh Thị Tuyết	Nhung	29/07/2005	Long An	Nữ		2	6.40	6.75	7.00	0.25	20.40	
6	2HS005	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	16/02/2006	Bến Tre	Nữ		2	6.70	6.80	8.10	0.25	21.85	
7	2HS002	Lê Minh	Sang	19/04/2006	Long An	Nữ		2NT	6.40	7.50	8.30	0.50	22.70	
8	2HS006	Lê Thị Ngọc	Thảo	19/09/2006	TP.HCM	Nữ		2NT	7.10	6.80	7.90	0.50	22.30	
9	2HS010	Hà Thị Kiều	Tiên	15/09/2006	Long An	Nữ		2	7.6	8.1	8.6	0.25	24.55	
10	2HS001	Nguyễn Thị Hồng	Trâm	28/02/2006	Long An	Nữ		2NT	7.40	7.50	9.00	0.50	24.40	
11	1HS001	Huỳnh Khánh	Vi	02/09/2006	Long An	Nữ		2	7.25	5.00	5.25	0.25	17.75	
12	2HS009	Lý Ngọc Như	Ý	01/02/2006	Long An	Nữ		2NT	7.90	8.10	7.90	0.50	24.40	
13	2HS011	Nguyễn Thị Như	Ý	17/04/2006	Long An	Nữ		2NT	8.30	8.40	8.10	0.50	25.30	

Tổng cộng: 13 thí sinh

UBND TỈNH LONG AN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN NĂM 2024_ĐỢT 2
TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-CĐYT ngày 01/10/2024 của Trường Cao đẳng Y tế Long An)

Ngành: Điều dưỡng; mã ngành: 6720301

STT	MAHS	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GT	ĐTƯT	KV	ĐIỂM TB			ĐIỂM ƯT	TỔNG ĐIỂM	GHI CHÚ
									Môn 1	Môn 2	Môn 3			
1	2DD004	Bùi Khánh	Duy	05/01/2002	Long An	Nam		2NT	6.30	6.40	7.60	0.50	20.80	
2	2DD003	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hân	07/02/2006	Long An	Nữ		2	8.40	8.20	8.10	0.25	24.95	
3	2DD011	Nguyễn Thị	Huế	12/01/2005	Long An	Nữ		2NT	6.60	6.80	8.30	0.50	22.20	
4	2DD006	Ngô Huỳnh Duy	Khang	12/08/2006	Long An	Nam		2	8.60	9.20	9.30	0.25	27.35	
5	2DD007	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	24/10/2006	Long An	Nữ		2NT	7.70	7.10	8.90	0.50	24.20	
6	1DD002	Trịnh Thị Tuyết	Nhung	29/07/2005	Long An	Nữ		2	6.40	6.75	7.00	0.25	20.40	
7	2DD008	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	16/02/2006	Bến Tre	Nữ		2	6.70	6.80	8.10	0.25	21.85	
8	1DD003	Nguyễn Minh	Quân	20/04/2005	TP.HCM	Nam		2NT	5.60	5.75	7.00	0.50	18.85	
9	2DD002	Lê Minh	Sang	19/04/2006	Long An	Nữ		2NT	6.40	7.50	8.30	0.50	22.70	
10	2DD009	Lê Thị Ngọc	Thảo	19/09/2006	TP.HCM	Nữ		2NT	7.10	6.80	7.90	0.50	22.30	
11	2DD005	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	04/01/2006	Đồng Tháp	Nữ		2NT	7.40	7.60	7.80	0.50	23.30	
12	2DD013	Hà Thị Kiều	Tiên	15/09/2006	Long An	Nữ		2	7.6	8.1	8.6	0.25	24.55	
13	1DD001	Trần Thị	Tím	21/09/1984	Bến Tre	Nữ	3	2	7.50	5.00	6.00	2.25	20.75	
14	2DD001	Nguyễn Thị Hồng	Trâm	28/02/2006	Long An	Nữ		2NT	7.40	7.50	9.00	0.50	24.40	
15	2DD010	Lý Ngọc Như	Ý	01/02/2006	Long An	Nữ		2NT	7.90	8.10	7.90	0.50	24.40	

Tổng cộng: 15 thí sinh